

Số: 26/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 13/2026/TLST-HNGĐ ngày 21/01/2026, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Chị Y S, sinh năm 2002, địa chỉ: Thôn Plei Bur, Iachim, Quảng Ngãi và anh Trần Văn L, sinh năm 1995, địa chỉ: Thôn Nông Nhầy 2, xã Dục Nông, Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Quan hệ hôn nhân: Chị Y S và anh Trần Văn L tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2020 tại UBND xã Công Liêm, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá. Quá trình tìm hiểu thì anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không có tiếng nói chung. Nhận thấy không thể tiếp tục hôn nhân nên thuận tình ly hôn.

[2] Con chung: 01 con chung Trần Thị Trà My, sinh ngày 05/11/2020. Thỏa thuận giao cháu Trà My cho anh L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung đến khi con chung đủ 18 tuổi, và không yêu cầu chị Y S phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

[3] Tài sản chung, nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Y S nhận chịu toàn bộ.

Đã hết 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Chị Y S và anh Trần Văn L - thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Con chung: Có 01 con chung Trần Thị Trà My, sinh ngày 05/11/2020.

Thoả thuận giao cháu Trà My cho anh L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung đến khi con chung đủ 18 tuổi, và không yêu cầu chị Y S phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

Chị Y S được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, các đương sự phải chịu, chị Y S thoả thuận nhận chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số **0000261** ngày 16/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Đương sự đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Nơi nhận:

- VKS khu vực 7 – Quảng Ngãi;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS Quảng Ngãi;
- UBND xã Công Chính, Thanh Hoá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Tỷ